

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ D, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2023/DS-ST

Ngày 28 - 8- 2023

V/v tranh chấp “Hợp đồng mua bán”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ D, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Biện Thị Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Hiến

Ông Châu Trung Trực

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 407/2023/TLST- DS ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2023/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đoàn Thanh P, sinh năm: 1979 (chủ hộ kinh doanh Kim Anh); địa chỉ cư trú: Ấp C N, xã T T, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Phan Thiện T và chị Phạm Tuyết S; địa chỉ cư trú: Ấp T T, xã T T, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Nguyên đơn chị Đoàn Thanh P trình bày:* Năm 2021 giữa chị Đoàn Thanh P và anh Phan Thiện T, chị Phạm Tuyết S có hợp đồng đầu tư mua bán thức ăn nuôi tôm, theo đó chị P có bán thức ăn nuôi tôm cho anh T, chị S. Hai bên thỏa thuận cuối vụ nuôi anh T, chị S thanh T nợ cho chị P. Quá trình giao dịch, anh T, chị S nợ chị P tổng số tiền là 238.582.000 đồng. Ngày 23/4/2021 anh T, chị S có trả 9.560.000 đồng bằng hình thức anh T, chị S trả lại thức ăn nuôi tôm cho chị, ngày 30/4/2021 anh T, chị S có trả 104.780.000 đồng, còn nợ lại 124.242.000 đồng. Nay chị P yêu cầu anh T và chị S phải trả cho chị P số tiền 124.242.000 đồng.

\* *Bị đơn anh Phan Thiện T và chị Phạm Tuyết S:* Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị P.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về tố tụng*: Anh Phan Thiện T và chị Phạm Tuyết S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] *Về nội dung tranh chấp*: Xét thấy quá trình giải quyết vụ án, anh T, chị S đã nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không phản đối yêu cầu khởi kiện của chị P. Theo tài liệu chị P cung cấp cho Tòa án thể hiện, tính đến ngày 30/4/2021 anh T, chị S còn nợ chị P số tiền 124.242.000 đồng. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 440 của Bộ luật dân sự quy định về nghĩa vụ trả tiền của hợp đồng mua bán tài sản: “*Bên mua có nghĩa vụ thanh T tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng*”. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở nên được chấp nhận.

Về trách nhiệm trả nợ: Xét thấy, anh T xác nhận nợ và mua thức ăn nuôi tôm, thuốc thủy sản trong thời kỳ hôn nhân với chị S nhằm tạo thu nhập chung trong gia đình nên xác định là nợ chung trong thời kỳ hôn nhân. Do đó, chị S cũng có trách nhiệm trả nợ cùng với anh T là phù hợp.

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Anh T và chị S phải chịu theo quy định của pháp luật. Chị P không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 430, 440 của Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thanh P. Buộc anh Phan Thiện T và chị Phạm Tuyết S phải trả cho chị Đoàn Thanh P tổng số tiền là 124.242.000 đồng (một trăm hai mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày chị Đoàn Thanh P có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền phải trả thì hàng tháng anh Phan Thiện T và chị Phạm Tuyết S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phan Thiện T và chị Phạm Tuyết S phải chịu 6.212.100 đồng (sáu triệu hai trăm mười hai nghìn một trăm đồng). Chị Đoàn Thanh P không phải chịu. Hoàn trả lại cho chị P số tiền 3.106.000 đồng (ba triệu một trăm lẻ sáu nghìn đồng) đã nộp tạm ứng theo biên lai số 0014350 ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ D.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đ D;
- Chi cục THADS huyện Đ D;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Biện Thị Nhung**